

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Điều lệ số 10/ĐL-CTCP-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2021 của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 11/QĐ-CTCP-HĐQT ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng Quản trị về việc ban hành Quy chế Quản trị nội bộ.
- Biên bản cuộc họp số: 40/BB-CTCP-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022-Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh,

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 26/4/2022, tại địa chỉ số 451/10 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh được tổ chức với số lượng cổ đông tham dự Đại hội là: 39 cổ đông, số lượng cổ đông ủy quyền tham dự là: 50 cổ đông, đại diện cho 8.395.535 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 92,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau

Điều 1. Thông qua Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch, chương trình công tác năm 2022.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **8.294.235** cổ phần, chiếm tỷ lệ **98,7934%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và chương trình, kế hoạch công tác năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:



1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021.

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100,0%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	410.000	379.339	92,52%
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	396.000	366.889	92,64%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.000	12.449	88,92%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.200	9.878	88,19%
6	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.800	1.975	70,53%
7	Chi trả cổ tức	Tr.đồng	8.190	7,735	94,44%

2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Kế hoạch 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	410.000	379.339	400.000
2	Lợi nhuận trước thuế	14.000	12.449	13.000
3	Lợi nhuận sau thuế	11.200	9.878	10.400
4	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190	7,735	7.735
5	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	9%	8,5%	8,5%

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **8.390.535** cổ phần, chiếm tỷ lệ **99,9404%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và chương trình công tác năm 2022.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **8.390.535** cổ phần, chiếm tỷ lệ **99,9404%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **8.294.235** cổ phần, chiếm tỷ lệ **98,7934%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế TNDN năm 2021	12.448.878.633
2	Thuế TNDN phải nộp	2.570.877.221
3	Lợi nhuận sau thuế (3=1-2)	9.878.001.412
4	Trích lập các quỹ (20% LN sau thuế)	1.975.600.282

	Trong đó	
4.1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển 5% LN sau thuế	493.900.071
4.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi 15% LN sau thuế	1.481.700.212
5	LN còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3-4)	7.902.401.130
6	LN còn lại chưa phân phối của các năm trước	201.754.798
7	Chia cổ tức (8.5% vốn điều lệ)	7.735.000.000
8	LN còn lại sau khi chia cổ tức (8=5+6-7)	369.155.928

2. Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021:

1. Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: **7.735.000.000 đồng** (8,5% vốn điều lệ) dự kiến chi trả bằng tiền mặt trong tháng 6 năm 2022.

2. Chi trả quỹ khen thưởng phúc lợi:

- Quỹ khen thưởng phúc lợi trình đại hội đồng cổ đông thông qua:

1.481.700.212 đồng, trong đó:

+ Trích quỹ khen thưởng: 859.100.000 đồng

+ Trích quỹ phúc lợi : 622.600.212 đồng

- Quỹ khen thưởng phúc lợi đã chi trả cho người lao động: **943.650.000 đồng**, trong đó:

+ Chi khen thưởng: 812.100.000 đồng

+ Chi phúc lợi : 131.550.000 đồng

- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2020 chuyển sang sử dụng cho năm 2021: **108.689.382 đồng**

- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 đề nghị chuyển sang năm 2022 là **646.739.594 đồng**.

3. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

STT	HẠNG MỤC	KẾT QUẢ/CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Doanh thu	400.000.000.000 đồng	
2	Tổng chi phí	387.000.000.000 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	13.000.000.000 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	10.400.000.000 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	7.735.000.000 đồng	
6	Tỉ lệ chia cổ tức	8,5%	
7	Lợi nhuận chia các quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	$8 = (4) - (5) - (7)$	

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **88.390.535** cổ phần, chiếm tỷ lệ **99,9404%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6. Thông qua báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người phụ trách quản trị công ty năm 2021.

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	324.000.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
3	Tổng Giám đốc	25.000.000	300.000.000	25.000.000	300.000.000
4	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
5	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
6	Phụ trách quản trị Công ty	4.000.000	48.000.000	4.000.000	48.000.000

Ngoài ra HĐQT quyết định chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhân dịp Tết Nguyên Đán tháng lương 13 số tiền 103.000.000 đồng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **8.294.235** cổ phần, chiếm tỷ lệ **98,7934%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7. Thông qua tờ trình chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2022, như sau:

1. Trong trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm như sau:

a) Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT 29.000.000 đồng/tháng

- Trưởng ban kiểm soát 25.000.000 đồng/tháng

b) Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người Phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

- Thành viên HĐQT 5.000.000 đồng/tháng/người

- Thành viên ban kiểm soát 3.000.000 đồng/tháng/người

- Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm 5.000.000 đồng/tháng.

2. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì HĐQT quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho HĐQT, BKS và Thư ký công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) không quá hai tháng lương cho

HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhân dịp Tết nguyên Đán.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho HĐQT và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhưng không vượt quá ba tháng lương hàng tháng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **8.294.235** cổ phần, chiếm tỷ lệ **98,7934%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8. Thông qua tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, với nội dung như sau:

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

a) Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

b) Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) nói chung và đối với Công ty CP công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh nói riêng.

c) Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh về phạm vi, tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

d) Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh

2. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2022 như sau:

a) Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS);

b) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;

c) Công ty TNHH PKF Việt Nam chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông qua việc giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp để lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **8.390.535** cổ phần, chiếm tỷ lệ **99,9404%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



Điều 9. Thông qua Tờ trình Sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của công ty. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại khoản 1 Điều 3 Điều lệ công ty (“Lĩnh vực kinh doanh của Công ty”).

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký bổ sung các ngành nghề kinh doanh với P. Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh, trong trường hợp cần thiết theo quy định, ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh ngành nghề đăng ký, hồ sơ đăng ký cho phù hợp với yêu cầu của Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định hiện hành

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **8.390.535** cổ phần, chiếm tỷ lệ **99,9404%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10. Đại hội thống nhất thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình gồm:

- Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch, chương trình công tác năm 2022.

- Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và chương trình, kế hoạch công tác năm 2022

- Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và chương trình công tác năm 2022.

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán.

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022.

- Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người phụ trách quản trị công ty năm 2021.

- Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2022.

- Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

- Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của công ty. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại khoản 1 Điều 3 Điều lệ công ty.

Điều 11. Đại hội giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2022 thông qua và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Minh Trung

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2022

- Tên công ty: Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh.
 - Địa chỉ: 451/10, Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301986393 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/9/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 01/ 10/ 2019.
- Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30, ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh, số 451/10, Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên - năm 2022.

1. Khai mạc:

- a) Đón tiếp Đại biểu, cổ đông, xác nhận tư cách cổ đông.
- b) Giới thiệu nhân sự thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:
 - Ông Trần Thái Phương - Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng ban
 - Bà Nguyễn Thị Xuân Tuyết - Nhân viên Phòng KTTC - Thành viên
 - Bà Dư Thị Cẩm Tú - Nhân viên XN công trình 5 - Thành viên
- c) Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
Ông Trần Thái Phương - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông - báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến 8 giờ 35 phút, số lượng cổ đông tham dự Đại hội là: **21** cổ đông, số lượng cổ đông ủy quyền tham dự là: **28** cổ đông, đại diện cho **7.916.010** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **86,98%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- d) Khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do.
Ông Dương Đắc Chí thực hiện nghi thức khai mạc Đại hội và tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu tham dự Đại hội
- e) Ông: Trần Minh Trung-Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội và thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa đại hội, Thư ký và Ban kiểm phiếu:
 - Quy chế làm việc tại Đại hội: Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa đại hội: Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm:

+ Ông: Trần Minh Trung, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

+ Ông: Lê Hữu Châu, Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc.

- Chủ tọa Đại hội giới thiệu và chỉ định Thư ký Đại hội: Ông Dương Đức Chí - Người phụ trách quản trị-thư ký công ty.

- Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu Đại hội: Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua danh sách Ban kiểm phiếu Đại hội gồm:

+ Ông: Trịnh Lê Quang Vinh thành viên Ban kiểm soát

+ Ông: Võ Duy Sơn nhân viên phòng KTTC

+ Bà: Phạm Thị Thuỷ Nhân viên XN công trình 1

2. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội

Ông Trần Minh Trung - Chủ tịch HĐQT trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình làm việc tại Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch, chương trình công tác năm 2022.

Ông Trần Minh Trung-Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch, chương trình công tác năm 2022, trong đó báo cáo đã đánh giá:

a) Về công tác quản trị công ty.

- Trong quản lý và điều hành doanh nghiệp: Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Hội đồng thành quản trị và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Thể chế hóa, điều chỉnh, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ quy định nhà nước trong quản lý.

- Hàng năm, HĐQT đều xây dựng và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về chương trình công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng phụ trách và thực hiện công tác giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, và các quy chế quản lý nội bộ khác.

- Định kỳ hàng tháng và đột xuất, Hội đồng quản trị tổ chức họp để các thành viên HĐQT và BKS nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và ban hành các Nghị quyết, quyết định chỉ đạo kịp thời trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc công ty thực hiện các nghị quyết của HĐQT, phối hợp Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Phối hợp Ban kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

- Tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc và Người phụ trách quản trị.

Công ty đã thực hiện đúng chế độ tiền lương, thù lao đối với các thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc và Người phụ trách quản trị được quy định tại Điều 7, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, số 02/NQ-CTCP-DHCD ngày 26/4/2021.

b) Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và BDH.

- Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm cho công ty.

- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ và nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát. Tình hình tài chính được kiểm soát tốt. Vốn nhà nước và vốn góp của cổ đông được bảo toàn.

- HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động chỉ đạo điều hành của Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc theo thẩm quyền được giao theo Điều lệ và quy chế làm việc của HĐQT.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh của công ty và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

- Yêu cầu Tổng Giám đốc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo định kỳ hàng tháng cho HĐQT về các lĩnh vực hoạt động của Công ty, để HĐQT nghị quyết định hướng nhằm từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động ở từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty.

c) Những mặt còn hạn chế:

- Trong điều kiện đại dịch Covid 19 và kinh tế gặp nhiều khó khăn, tính cạnh tranh trên thị trường xây dựng ngày càng gay gắt, việc tìm kiếm và mở rộng thị trường gặp nhiều khó khăn, sự cạnh tranh của các đơn vị có cùng ngành nghề, cùng lĩnh vực ngày càng cao, công ty đã hoàn thành đạt 92% kế hoạch SXKD năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông giao.



- Công tác quyết toán bàn giao giai đoạn chuyển thể còn kéo dài, do việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình của các cơ quan thẩm quyền còn chậm và có nhiều vướng mắc.

- Công tác quản lý và thu hồi công nợ chưa đạt 100% các khoản nợ, một số khoản nợ tại các công ty như: Công ty Công Lý, Công ty Đức Phan, Công ty Thăng Long 17 chưa được thu hồi hết.

d) Kết quả thực hiện chỉ tiêu SXKD và quản lý tài chính.

Thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch SXKD theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

- Doanh thu đạt: 92,52%.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 88,92%.

- Tỷ lệ chia cổ tức: 94,44%

e) Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022.

- Đảm bảo hoàn thành tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị làm nền tảng xây dựng và thực hiện chiến lược, định hướng phát triển cho những năm tiếp theo.

- Kế hoạch chỉ tiêu của năm 2022, cụ thể:

+ Doanh thu: 400.000 tỷ, đạt 105,4% so với kết quả thực hiện năm 2021.

+ Lợi nhuận trước thuế: 13.000 tỷ, đạt 104,4% so với kết quả thực hiện năm 2021.

+ Tỷ lệ chia cổ tức: 8,5%, đạt 100% so với kết quả thực hiện năm 2021.

- Bảo toàn vốn góp của cổ đông; đảm bảo vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được hiệu quả và phát triển. Các hoạt động tài chính minh bạch, an toàn. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- Tăng cường giám sát hoạt động của công ty; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo an toàn vốn của cổ đông, đánh giá hiệu quả vốn đầu tư và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng cường công tác quản lý công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới; cải thiện hơn nữa công tác quản lý dòng tiền nhằm góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh và đảm bảo an toàn thanh khoản.

- Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của người lao động, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của công ty.

- Tiếp tục nỗ lực giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công ích và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh bằng chất lượng, tính chuyên nghiệp và thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Tiếp cận và nghiên cứu tham gia các hình thức kinh doanh, lĩnh vực mới có nhiều tiềm năng và phát triển các sản phẩm mới như khai khoáng, sản xuất vật liệu...

- Xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển Công ty 03 năm đầu của nhiệm kỳ 2021-2026, trong đó xây dựng được về sản phẩm, lĩnh vực hoạt động thế mạnh của Công ty, nhu cầu về vốn, về số lượng trang thiết bị của công ty cần trang bị, đầu tư trong từng năm; Giải pháp huy động vốn.

- Đảm bảo duy trì sự ổn định và phát triển trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, nhằm bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.

4. Thông qua Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, chương trình, kế hoạch công tác năm 2022.

Ông Lê Hữu Châu-Tổng Giám đốc trình bày báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, chương trình, kế hoạch công tác năm 2022, với một số nội dung chính như sau:

a) Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100,00%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	410.000	379.339	92,52%
3	Lợi nhuận	Tr.đồng	14.000	12.449	88,92%
4	Lợi nhuận chia cổ tức (8,5%)	Tr.đồng	8.190	7.735	94,44%

b) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Kế hoạch 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	410.000	379.339	400.000
2	Lợi nhuận trước thuế	14.000	12.449	13.000
4	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190	7.735	7.735
5	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	9%	8,5%	8,5%

5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Ông Lê Mạnh Thu - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

6. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh-Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS).

7. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 với một số nội dung chính như sau:

a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Đơn vị tính : Đồng VN

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế TNDN năm 2021	12.448.878.633
2	Thuế TNDN phải nộp	2.570.877.221
3	Lợi nhuận sau thuế (3=1-2)	9.878.001.412
4	Trích lập các quỹ (20% LN sau thuế)	1.975.600.282
	Trong đó	
4.1	<i>Trích Quỹ Đầu tư phát triển 5% LN sau thuế</i>	<i>493.900.071</i>
4.2	<i>Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi 15% LN sau thuế</i>	<i>1.481.700.212</i>
5	LN còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3-4)	7.902.401.130
6	LN còn lại chưa phân phối của các năm trước	201.754.798
7	Chia cổ tức (8,5% vốn điều lệ)	7.735.000.000
8	LN còn lại sau khi chia cổ tức (8=5+6-7)	369.155.928

b) Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021:

- Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: 7.735.000.000 đồng (8,5% vốn điều lệ) dự kiến chi trả bằng tiền mặt trong tháng 6 năm 2022.

- Chi trả quỹ khen thưởng phúc lợi:

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi trình đại hội đồng cổ đông thông qua: 1.481.700.212 đồng, trong đó:

* Trích quỹ khen thưởng: 859.100.000 đồng

* Trích quỹ phúc lợi : 622.600.212 đồng

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi đã chi trả cho người lao động: 943.650.000 đồng, trong đó:

* Chi khen thưởng: 812.100.000 đồng

* Chi phúc lợi : 131.550.000 đồng

+ Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2020 chuyển sang sử dụng cho năm 2021: 108.689.382 đồng

+ Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 đề nghị chuyển sang năm 2022 là 646.739.594 đồng.

c) Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

STT	HẠNG MỤC	KẾT QUẢ/CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Doanh thu	400.000.000.000 đồng	
2	Tổng chi phí	387.000.000.000 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	13.000.000.000 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	10.400.000.000 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	7.735.000.000 đồng	
6	Tỉ lệ chia cổ tức	8,5%	
7	Lợi nhuận chia các quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	$8 = (4) - (5) - (7)$	

8. Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký.

Bà Tạ Thị Hồng Tâm-Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người Phụ trách quản trị kiêm thư ký với một số nội dung chính như sau:

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	324.000.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
3	Tổng Giám đốc	25.000.000	300.000.000	25.000.000	300.000.000
4	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
5	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
6	Phụ trách quản trị Công ty	4.000.000	48.000.000	4.000.000	48.000.000

Ngoài ra HĐQT quyết định chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhân dịp Tết Nguyên Đán tháng lương 13 số tiền 103.000.000 đồng.

9. Thông qua Tờ trình chế độ thù lao năm 2022 đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký.

a) Trong trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm như sau:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách:

- + Chủ tịch HĐQT 29.000.000 đồng/tháng
- + Trưởng ban kiểm soát 25.000.000 đồng/tháng

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người Phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

- + Thành viên HĐQT 5.000.000 đồng/tháng/người
- + Thành viên ban kiểm soát 3.000.000 đồng/tháng/người
- + Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm 5.000.000 đồng/tháng.

b) Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) không quá hai tháng lương cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhân dịp Tết nguyên Đán.

c) Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhưng không vượt quá ba tháng lương hàng tháng.

10. Thông qua Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022.

Ông Lê Mạnh Thu- Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022 với một số nội dung chính: Ban kiểm soát đề xuất danh sách các công ty kiểm toán sau:

a) Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2021 như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch Vụ Tin Học TP. Hồ Chí Minh.
- Công ty TNHH PKF Việt Nam chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh.

b) Với các đề xuất nêu trên, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Các tiêu chí nêu tại mục 1 của Tờ trình và danh sách 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 Tờ trình để làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2022 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong ba công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát tại Tờ trình và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

11. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của công ty. (Sửa đổi khoản 1 Điều 3 Điều lệ công ty “*Lĩnh vực kinh doanh của Công ty*”).

Ông: Nguyễn Quang Huy- thành viên HĐQT trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của công ty.

a) Sửa đổi, bổ sung nội dung tại khoản 1 Điều 3 Điều lệ công ty (“*Lĩnh vực kinh doanh của Công ty*”).

b) Thay đổi thông tin loại giấy tờ chứng thực cá nhân đối với Người đại diện theo pháp luật của công ty, cụ thể:

- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông: Lê Hữu Châu.

- Giấy tờ chứng thực cũ:

Chứng minh nhân dân, số: 022648682, cấp ngày 03/5/2015.

- Giấy tờ chứng thực mới:

Căn cước công dân, số: 094065000046, cấp ngày 22/11/2021.

c) Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký bổ sung các ngành nghề kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh, trong trường hợp cần thiết theo quy định, ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh ngành nghề đăng ký, hồ sơ đăng ký cho phù hợp với yêu cầu của Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định hiện hành

12. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Ông Trần Thái Phương - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông - báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến **10 giờ 45 phút**, số lượng cổ đông tham dự Đại hội là: **39** cổ đông, số lượng cổ đông ủy quyền tham dự là: **50** cổ đông, đại diện cho **8.395.535** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **92,25 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



13. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình bằng phiếu biểu quyết.

14. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình.

Ông: Trịnh Lê Quang Vinh - Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết của các cổ đông. *(Đính kèm toàn văn biên bản kiểm phiếu biểu quyết).*

15. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông

Ông Dương Đắc Chí Thư ký đại hội trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

16. Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Ông Trần Minh Trung điều khiển Đại Hội thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên 2022.

-Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Biên bản cuộc họp thường niên 2022 của Đại hội đồng cổ đông.

-Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Nghị quyết cuộc họp thường niên 2022 của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh kết thúc lúc 11 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2022.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Dương Đắc Chí

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Minh Trung

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ban kiểm phiếu

---000---

Ngày 26 tháng 4 năm 2022



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà
Thành phố Hồ Chí Minh Năm 2022**

Vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh, 451/10 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh, Ban kiểm phiếu gồm:

Ông : TRỊNH LÊ QUANG VINH

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Bà : PHẠM THỊ THUỶ

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Ông : VÕ DUY SƠN

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Số lượng Đại biểu tham gia: 39

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 50

Đại diện cho: **8.395.535** phiếu biểu quyết

Chiếm: **92,2586%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

I. Nội Dung Biểu Quyết

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **40** đại diện cho **8.395.535** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **38** đại diện cho **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **2** đại diện cho **5.000** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0596%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả bỏ phiếu:

Nội dung 01: Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **37** đại diện cho: **8.294.235** phiếu biểu quyết, chiếm: **98,7934%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho: **96.300** phiếu biểu quyết, chiếm: **1,1470%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỉ lệ 98,7934%

Nội dung 02: Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9404%

Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9404%

Nội dung 04: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **37** đại diện cho: **8.294.235** phiếu biểu quyết, chiếm: **98,7934%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho: **96.300** phiếu biểu quyết, chiếm: **1,1470%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua với tỉ lệ 98,7934%

Nội dung 05: Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9404%

Nội dung 06: Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người phụ trách quản trị công ty năm 2021

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **37** đại diện cho: **8.294.235** phiếu biểu quyết, chiếm: **98,7934%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho: **96.300** phiếu biểu quyết, chiếm: **1,1470%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua với tỉ lệ 98,7934%

Nội dung 07: Tờ trình về chế độ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người Phụ trách quản trị năm 2022.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **37** đại diện cho: **8.294.235** phiếu biểu quyết, chiếm: **98,7934%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **1** đại diện cho: **96.300** phiếu biểu quyết, chiếm: **1,1470%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua với tỉ lệ 98,7934%

Nội dung 08: Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2022

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9404%

Nội dung 09: Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của công ty.

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **38** đại diện cho: **8.390.535** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,9404%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 09 đã được thông qua với tỉ lệ **99,9404%**

Biên bản được lập lúc 11 giờ 00 phút ngày 26 tháng 4 năm 2022 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh Năm 2022.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



PHẠM THỊ THUỶ

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



TRỊNH LÊ QUANG VINH

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



VÕ DUY SƠN



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ban kiểm phiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---



BÁO CÁO
DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ KHÔNG BIỂU QUYẾT
Giờ in báo cáo: 11 giờ 10 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2022

Danh sách Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 không thực hiện biểu quyết.

STT	Mã Đại biểu	Mã ID	Họ và tên Đại biểu	Tổng số lượng CP đại diện	Tỉ lệ	Tình trạng
I. Đại biểu không biểu quyết						
Lần biểu quyết 01						
1	HFB.000004	535518	BÙI THANH TÙNG	3.200	0,0381%	Đã check-in
2	HFB.000196	535611	PHẠM THỊ ANH THƯ	1.800	0,0214%	Đã check-in
Tổng cộng				5.000	0,0596%	

Ngày 26 tháng 4 năm 2022

TM. BAN KIỂM PHIẾU


Trịnh Lê Quang Vinh